

**UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 641 /SKHĐT-KGVX

Đắk Lắk, ngày 02 tháng 4 năm 2018

V/v đề nghị tham gia góp ý vào Dự thảo
Quyết định của UBND tỉnh ban hành
Quy định về cơ chế quản lý và phân cấp
thực hiện các CTMTQG, GD 2016-
2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Kính gửi:

- Các Thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG của tỉnh, giai đoạn 2016-2020;
- Các Sở, ngành: Tài chính; Tư pháp; Giao thông-Vận tải; Xây dựng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Lao động, Thương binh - Xã hội; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Thông tin và Truyền thông; Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Dân tộc tỉnh; Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Văn phòng ĐPCTMTQG XD nông thôn mới tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Triển khai chủ trương của UBND tỉnh tại Công văn số 2330/UBND-TH ngày 28/3/2018 về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh; theo đó, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định về cơ chế quản lý và phân cấp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng xong Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định về cơ chế quản lý và phân cấp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Để có cơ sở tổng hợp, hoàn chỉnh các thủ tục, trình Sở Tư pháp thẩm định và trình UBND tỉnh thông qua. Sở Kế hoạch và Đầu tư kính đề nghị các đồng chí Thành viên

Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia ý kiến bằng văn bản, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15/4/2018 để tổng hợp.

Sau thời gian trên, nếu cá nhân, đơn vị nào không có ý kiến tham gia thì được coi như thống nhất với Dự thảo. (Dự thảo Quyết định có photo kèm theo và được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: <http://www.daklakdpi.gov.vn>, mục Biểu mẫu hành chính).

Sở Kế hoạch và Đầu tư kính nghị Thành viên Ban Chỉ đạo; các cơ quan, đơn vị quan tâm, phối hợp và tham gia ý kiến./. *huc*

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD Sở (đ/c Tuyên);
- Các phòng: KTN; TH-QH (đề T/gia);
- Lưu VT, KGVX_{QT}.



PHÓ GIÁM ĐỐC
VÔ NGỌC TUYÊN

(Kèm theo Công văn số 641 /SKHĐT-KGVX, ngày 02/4/2018 của Sở KH và ĐT)
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2018/QĐ-UBND Đăk Lăk, ngày tháng năm 2018
DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ CƠ CHẾ QUẢN LÝ VÀ PHÂN CẤP THỰC HIỆN
CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA, GIAI ĐOẠN 2016-2020
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình MTQG;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

Ruay

Căn cứ Thông tư 01/2017/TT-BKHĐT ngày 14/02/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Hướng dẫn quy trình lập kế hoạch đầu tư cấp xã thực hiện các chương trình MTQG;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BKHĐT ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định và hướng dẫn một số nội dung tại Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình MTQG ban hành kèm theo Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số/TTr-SKHĐT ngày tháng năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về cơ chế quản lý và phân cấp thực hiện các chương trình MTQG, giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan ở tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày / /2018./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Chỉ đạo các CTMTQG TW (b/c);
- Các bộ, ngành: KHĐT, TC, TP, NN & PTNT, LĐ, TB & XH, UBĐT (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT. TU, TT HĐND; Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c)
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các TV BCĐ các CTMTQG của tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TT Công báo, Công TTTĐ của tỉnh;
- Lưu: VT, TH (T....bản).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Nghị

Phạm Ngọc Nghị

QUY ĐỊNH

CƠ CHẾ QUẢN LÝ VÀ PHÂN CẤP THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA, GIAI ĐOẠN 2016-2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK
(Ban hành kèm theo Quyết định số/2018/QĐ-UBND ngày tháng năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về cơ chế quản lý, phân công, phân cấp trách nhiệm cho các sở, ban, ngành, địa phương trong việc quản lý, lập, phân bổ kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý Nhà nước, chủ đầu tư, tổ chức và cá nhân liên quan trong quá trình quản lý, thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, điều hành thực hiện các chương trình MTQG

1. Phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

2. Công khai, minh bạch trong quản lý điều hành, thực hiện các chương trình MTQG; đảm bảo sự tham gia thực hiện, giám sát của cộng đồng trong quá trình thực hiện các chương trình MTQG;

3. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; phân định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành và địa phương trong triển khai thực hiện chương trình theo nguyên tắc tăng cường phân cấp, đề cao tinh thần trách nhiệm của cơ sở.

Điều 4: Giải thích từ ngữ

- UBND cấp xã là tên gọi tắt của UBND các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh;
- UBND cấp huyện là tên gọi tắt của UBND các huyện, thị xã Buôn Hồ và thành phố Buôn Ma Thuột;
- Ban Chỉ đạo cấp tỉnh là tên gọi tắt của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG của tỉnh, giai đoạn 2016-2020;
- Ban Chỉ đạo cấp huyện là tên gọi tắt của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG các huyện, thị xã Buôn Hồ, thành phố Buôn Ma Thuột giai đoạn 2016-2020;

- Các chương trình MTQG là tên gọi tắt của các chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2016-2020;

- Nghị định số 161/2016/NĐ-CP của Chính phủ là tên gọi tắt của Nghị định số 161/2016/NĐ-CP, ngày 02/12/2016 của Chính phủ về Cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020;

- Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ là tên gọi tắt của Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg, ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình MTQG;

- Thông tư 01/2017/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư là tên gọi tắt của Thông tư 01/2017/TT-BKHĐT, ngày 14/02/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Hướng dẫn quy trình lập kế hoạch đầu tư cấp xã thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

- Thông tư số 07/2017/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư là tên gọi tắt của Thông tư số 07/2017/TT-BKHĐT, ngày 14/12/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định và hướng dẫn một số nội dung tại Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

- Hệ thống thông tin của Bộ Kế hoạch và Đầu tư là tên gọi tắt của Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước quy định tại Thông tư số 13/2016/TT-BKHĐT, ngày 29/9/2016 và Thông tư số 03/2017/TT-BKH, ngày 25/4/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Chương II

LẬP, GIAO KẾ HOẠCH VÀ HUY ĐỘNG VỐN THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

Điều 5. Lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm của địa phương

b) Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ giao mục tiêu, nhiệm vụ và tổng nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm; Nghị quyết của HĐND tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm; Kế hoạch thực hiện từng chương trình MTQG 5 năm của UBND tỉnh và các văn bản liên quan. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ban chủ trì chương trình, dự án thành phần thuộc chương trình MTQG xây dựng kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm theo hướng dẫn tại Thông tư 07/2017/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trình UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

b) Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ban chủ trì chương trình, dự án thành phần thuộc chương trình MTQG tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan chủ trì Chương trình tham mưu UBND tỉnh báo cáo về kế hoạch thực hiện chương trình MTQG 5 năm của tỉnh gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và chủ trương trình MTQG trước 31/01 năm đầu kỳ kế hoạch giai đoạn 5 năm để theo dõi, giám sát.

Điều 6. Lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG hằng năm

1. UBND cấp xã tổ chức triển khai lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG cùng với quá trình lập kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm cấp xã; đề xuất các danh mục công trình và kế hoạch vốn đầu tư hàng năm cho các dự án từ thôn, buôn, **trình HĐND cấp xã thông qua**; gửi UBND cấp huyện tổng hợp trước ngày 20 tháng 6 hàng năm theo quy định tại Thông tư 01/2017/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1681/SKHĐT-KGVX, ngày 12/9/2017 và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

2. UBND cấp huyện tổng hợp, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình MTQG của huyện, báo cáo và trình Thường trực HĐND cấp huyện cho ý kiến trước khi gửi cơ quan chủ trì chương trình, chủ trì dự án thành phần thuộc chương trình; đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 6 hằng năm để tổng hợp, xây dựng kế hoạch chung toàn tỉnh.

3. Cơ quan cơ quan chủ trì chương trình, dự án thành phần có trách nhiệm tổng hợp kế hoạch từ các sở, ngành, địa phương và xây dựng kế hoạch chung toàn tỉnh của chương trình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 7 hằng năm.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG của tỉnh, trình UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến; gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành quản lý chương trình MTQG trước ngày 31 tháng 7 hằng năm.

Điều 7. Giao kế hoạch vốn các chương trình MTQG hàng năm

1. Đối với vốn đầu tư phát triển

a) Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước do Trung ương và HĐND tỉnh giao, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan chủ trì chương trình, dự án thành phần thuộc chương trình MTQG tham mưu UBND tỉnh giao mục tiêu, nhiệm vụ; kế hoạch vốn theo nội dung, dự án thành phần; danh mục dự án đầu tư thực hiện các chương trình MTQG cho các đơn vị thực hiện chương trình MTQG.

b) Việc giao kế hoạch vốn, mục tiêu, nhiệm vụ hàng năm cho các đơn vị thực hiện chương trình MTQG phải tuân thủ Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định khác về quản lý thực hiện các chương trình MTQG; thực hiện theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ của từng chương trình; đảm bảo phù hợp với nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn các chương trình theo quy định.

2. Đối với kinh phí sự nghiệp

a) Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước do Trung ương và HĐND tỉnh giao, Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan chủ trì chương trình, dự án thành phần thuộc chương trình MTQG tham mưu UBND tỉnh giao kinh phí theo nội dung, dự án thành phần thực hiện các chương trình MTQG cho các đơn vị thực hiện chương trình MTQG.

b) Việc giao kế hoạch vốn sự nghiệp hàng năm cho các đơn vị thực hiện chương trình MTQG phải tuân thủ đúng quy định của Bộ Tài chính và hướng dẫn của các Bộ quản lý chương trình, dự án thành phần thuộc chương trình MTQG.

Điều 8. Nguồn vốn thực hiện chương trình và trách nhiệm huy động nguồn lực

1. Nguồn vốn thực hiện chương trình, gồm:

a) Ngân sách trung ương;

b) Đối ứng ngân sách địa phương;

c) Nguồn lực huy động hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và cộng đồng;

d) Nguồn vốn tín dụng;

đ) Nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác.

2. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã chịu trách nhiệm huy động và đảm bảo nguồn lực theo quy định để hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của từng chương trình.

3. Đối với nguồn vốn huy động từ cộng đồng dân cư để thực hiện chương trình phải được thực hiện trên tinh thần tự nguyện, hợp lý, có tính đến đặc điểm kinh tế - xã hội, mức độ khó khăn của từng địa phương; đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình theo quy định.

Chương III

PHÂN CÔNG TRONG QUẢN LÝ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

Điều 9. Phân công trách nhiệm chủ trì chương trình, chủ trì dự án thành phần, tiểu dự án thành phần và chủ trì nội dung thành phần thuộc Chương trình

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chủ trì Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

3. Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan chủ trì Dự án 2 “Chương trình 135”, thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

4. Các sở, ban, ngành khác có liên quan theo chức năng nhiệm vụ quản lý Nhà nước chủ trì triển khai dự án thành phần, tiểu dự án thành phần, các nội dung thành phần thuộc các chương trình MTQG theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại các Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 về phê duyệt chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 về phê duyệt chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020;

5. UBND cấp huyện có trách nhiệm quản lý, triển khai thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn.

Điều 10. Tổ chức thực hiện chương trình MTQG

1. Cấp tỉnh:

a) Ban Chỉ đạo cấp tỉnh giúp UBND tỉnh chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên quan đến quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các chương trình MTQG;

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư giúp UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của tỉnh điều phối, tổng hợp nội dung liên quan đến các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ;

c) Các sở, ban, ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ giúp UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của tỉnh điều hành, tổ chức thực hiện các chương trình, dự án thành phần, tiểu dự án thành phần, nội dung thành phần thuộc chương trình MTQG.

2. Cấp huyện:

Ban Chỉ đạo cấp huyện giúp UBND cấp huyện chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn.

3. Cấp xã:

Ban Quản lý thực hiện các chương trình MTQG cấp xã (Ban Quản lý xã) tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn cấp xã.

Điều 11. Phối hợp trong quản lý, điều hành chương trình MTQG

1. Phối hợp trong xây dựng các quy định, các văn bản về quản lý, điều hành, thực hiện các chương trình MTQG:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu, kiến nghị các cơ chế quản lý, điều hành chung các chương trình MTQG;

b) Cơ quan chủ trì chương trình, chủ trì, phối hợp với cơ quan chủ trì dự án thành phần, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan trong việc xây dựng các quy định, văn bản hướng dẫn về quản lý, tổ chức thực hiện từng chương trình MTQG;

c) Các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện chương trình MTQG có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, cơ quan chủ trì chương trình, chủ trì dự án thành phần trong việc xây dựng các quy định, văn bản hướng dẫn về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp trong xây dựng kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng văn bản hướng dẫn lập kế hoạch; tổng hợp kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG 5 năm và hàng năm trình UBND tỉnh quyết định;

b) Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp kế hoạch thực hiện chương trình MTQG vào dự toán ngân sách hàng năm của UBND dân tỉnh;

c) Các cơ quan chủ trì chương trình phối hợp với cơ quan chủ trì dự án thành phần hướng dẫn xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung từng chương trình MTQG 5 năm và hàng năm; tổng hợp kế hoạch thực hiện chương trình trong giai đoạn 5 năm và hàng năm;

d) Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã theo chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng kế hoạch mục tiêu, nhiệm vụ và nguồn vốn thực hiện chương trình MTQG 5 năm và hàng năm.

3. Các sở, ban, ngành và địa phương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong cung cấp thông tin về quản lý, điều hành thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh; phối hợp kiểm tra, giám sát, đánh giá và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình.

Chương IV

PHÂN CẤP QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

Điều 12. Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình

1. Quyết định chủ trương đầu tư dự án:

a) Đối với các dự án áp dụng cơ chế đầu tư thông thường:

- Thực hiện theo Nghị quyết số 176/2015/NQ-HĐND, ngày 03/12/2015 của HĐND tỉnh về Ban hành tiêu chí dự án nhóm C trọng điểm của tỉnh;

- Cơ quan đề xuất chủ trương đầu tư là UBND cấp huyện (trên cơ sở đề xuất của UBND cấp xã và người dân hưởng lợi);

- Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối tổ chức thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư; nguồn vốn, khả năng cân đối vốn dự án đầu tư theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư và quy định của từng chương trình, dự án thành phần.

- Sở Tài chính và sở, ban chủ trì Chương trình, dự án thành phần phối hợp với Sở Kế hoạch thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư; nguồn vốn, khả năng cân đối vốn dự án đầu tư theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư và quy định của từng chương trình, dự án.

b) Đối với các dự án áp dụng cơ chế đầu tư đặc thù:

- UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư danh mục dự án áp dụng cơ chế đầu tư đặc thù trong các chương trình MTQG;

- Cơ quan đề xuất chủ trương đầu tư danh mục dự án là UBND cấp huyện (trên cơ sở đề xuất danh mục dự án của UBND cấp xã và người dân hưởng lợi);

- Sở Kế hoạch và Đầu tư là chủ trì tổ chức thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư danh mục dự án; nguồn vốn, khả năng cân đối vốn danh mục dự án đầu tư theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư và quy định của từng chương trình, dự án thành phần.

- Sở Tài chính và sở, ban chủ trì Chương trình, dự án thành phần phối hợp với Sở Kế hoạch thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư danh mục dự án; nguồn vốn, khả năng cân đối vốn danh mục dự án đầu tư theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư và quy định của từng chương trình, dự án.

2. Quyết định đầu tư dự án:

a) Đối với các dự án áp dụng cơ chế đầu tư thông thường:

Thực hiện theo quy định của UBND tỉnh về phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

b) Đối với các dự án áp dụng cơ chế đầu tư đặc thù:

UBND cấp xã quyết định đầu tư dự án (phê duyệt hồ sơ xây dựng công trình) trên cơ sở kết quả thẩm định của cơ quan mình. Trong trường hợp UBND cấp xã không đủ năng lực thẩm định thì UBND cấp huyện giao cho cơ quan chuyên môn của huyện thẩm định.

3. Chủ đầu tư:

a) Đối với các dự án áp dụng cơ chế đầu tư thông thường:

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp huyện làm chủ đầu tư các công trình, dự án. Trong trường hợp đặc biệt do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

b) Đối với các dự án áp dụng cơ chế đầu tư đặc thù:

Ban Quản xã làm chủ đầu tư các công trình, dự án.

Chương V

THEO DÕI, BÁO CÁO, KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Điều 13. Chế độ báo cáo

1. UBND cấp huyện và chủ dự án có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ Chương trình MTQG và việc sử dụng kinh phí theo định kỳ (6 tháng và hàng năm) theo mẫu hướng dẫn tại Thông tư số 07/2017/TT-BKHĐT, ngày 14/12/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, gửi về cơ quan chủ trì chương trình:

- Đối với báo cáo 6 tháng gửi chậm nhất trước ngày 05 tháng 7 hằng năm.

- Đối với báo cáo năm gửi chậm nhất trước ngày 10 tháng 02 năm sau năm kế hoạch.

2. Các cơ quan chủ trì Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội) có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ chương trình MTQG và việc sử dụng kinh phí theo định kỳ (6 tháng và hàng năm) theo Mẫu báo cáo số 1, Mẫu biểu số 10, Mẫu biểu số 12, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2017/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp theo quy định:

- Đối với báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 10 tháng 7 hằng năm.

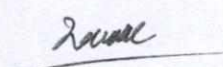
- Đối với báo cáo năm gửi trước ngày 05 tháng 3 năm sau năm kế hoạch.

3. Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan chủ trì chương trình, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, dự thảo báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ các chương trình MTQG và việc sử dụng kinh phí theo định kỳ (6 tháng và hàng năm), trình Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và UBND tỉnh xem xét, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ quản lý chương trình và các cơ quan chủ trì dự án thành phần trong từng chương trình theo quy định:

- Đối với báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 20 tháng 7 hằng năm.

- Đối với báo cáo năm gửi trước ngày 20 tháng 3 năm sau năm kế hoạch.

4. Trong báo cáo định kỳ, cơ quan chủ trì chương trình phải đánh giá được tiến độ thực hiện Chương trình MTQG so với kế hoạch ban đầu đề ra theo từng mục tiêu, nhiệm vụ, kết quả đầu ra, những thay đổi (nếu có) và tình hình chấp hành dự toán được giao. Trường hợp Chương trình không đảm bảo tiến độ và chất lượng so với dự



kiến, trong báo cáo cần nêu rõ lý do chậm trễ, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp khắc phục.

5. Kho bạc Nhà nước tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo tình hình giải ngân vốn các chương trình, dự án hằng tháng về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và cơ quan chủ trì chương trình theo quy định hiện hành để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, chủ chương trình và các cơ quan chủ trì dự án thành phần theo quy định.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài chính cập nhật tình hình thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh và Hệ thống thông tin của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 14. Kiểm tra thực hiện chương trình

1. Hằng năm, Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG cấp tỉnh có kế hoạch kiểm tra các đơn vị thực hiện về tình hình thực hiện các Chương trình MTQG theo định kỳ (6 tháng, cả năm) hoặc đột xuất.

2. Các cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần thuộc chương trình và các cơ quan có thẩm quyền quản lý Chương trình MTQG kiểm tra toàn bộ quá trình thực hiện chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Nội dung kiểm tra chương trình:

a) Tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về chương trình MTQG từ xây dựng chương trình; việc lập và giao kế hoạch thực hiện chương trình; công tác giám sát, đánh giá chương trình tại các cấp;

b) Tình hình thực hiện kế hoạch chương trình MTQG; kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; kết quả sử dụng nguồn vốn, tình hình giải ngân các nguồn vốn, nợ đọng xây dựng cơ bản; công tác quản lý và sử dụng các nguồn vốn;

c) Công tác tổ chức, điều phối thực hiện chương trình MTQG.

Điều 15. Giám sát cộng đồng đối với thực hiện chương trình MTQG

Việc giám sát cộng đồng đối với thực hiện chương trình MTQG thực hiện theo quy định tại Điều 19, Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg, ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

1. Chỉ đạo, quản lý, điều hành việc thực hiện các chương trình MTQG trên phạm vi địa bàn tỉnh.

2. Điều phối hoạt động của các Sở, ban, ngành liên quan; giữa các cơ quan cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong quản lý và điều hành thực hiện các Chương trình MTQG.

Điều 17. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Là cơ quan tổng hợp, điều phối chung các Chương trình MTQG. Tham mưu Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, UBND tỉnh trong chỉ đạo quản lý chung, điều hành thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính trong việc hướng dẫn lập, tổng hợp, giao kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu 5 năm và hàng năm.

3. Làm đầu mối tổng hợp báo cáo và cập nhật thông tin theo dõi đánh giá các chương trình MTQG vào Hệ thống thông tin sử dụng vốn nhà nước theo quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại các Thông tư: số 13/2016/TT-BKHĐT, ngày 29/9/2016 Quy định chế độ báo cáo trực tuyến và quản lý vận hành Hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước và số 03/2017/TT-BKHĐT, ngày 25/4/2017 Quy định chế độ lập, theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công, theo các nội dung sau:

- Kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG 5 năm; kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG hằng năm; báo cáo phân bổ và sử dụng vốn hằng năm; báo cáo thực hiện các chương trình MTQG hằng năm.

- Hồ sơ, báo cáo thẩm định dự án đầu tư, danh mục dự án đầu tư thực hiện chương trình MTQG hằng năm.

- Các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND tỉnh về quản lý điều hành các chương trình MTQG.

4. Tổng hợp kết quả tình hình thực hiện các Chương trình MTQG theo định kỳ (6 tháng, hàng năm, giữa kỳ, kết thúc chương trình), trình Ban Chỉ đạo xem xét báo cáo UBND tỉnh, HĐND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan quản lý Chương trình MTQG.

Điều 18. Sở Tài chính

1. Làm đầu mối tổng hợp kết quả phân bổ, giao kế hoạch vốn sự nghiệp (ngân sách trung ương, ngân sách địa phương). Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện giải ngân nguồn vốn đối với từng chương trình MTQG;

2. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc lập, tổng hợp, giao kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu 5 năm và hằng năm;

3. Chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh hướng dẫn việc sử dụng, quản lý kinh phí sự nghiệp, cơ chế thanh toán, quyết toán các nguồn vốn thực hiện các chương trình MTQG.

4. Tổng hợp tình hình cấp phát, quyết toán kinh phí hàng năm cho từng chương trình MTQG, báo cáo cấp có thẩm quyền.

5. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chương trình MTQG hàng năm, giữa kỳ, kết thúc giai đoạn hoặc đột xuất theo quy định; cập nhật thông tin vào Hệ thống thông tin theo quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 19. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Tham mưu cho Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của tỉnh, UBND tỉnh trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 5 năm và hàng năm.

2. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 5 năm và hàng năm về nội dung, mục tiêu và nhiệm vụ của chương trình.

3. Trực tiếp triển khai các dự án, nội dung hoạt động được phân công. Hướng dẫn nghiệp vụ triển khai thực hiện dự án, nội dung, hoạt động theo chức năng quản lý nhà nước ngành, lĩnh vực.

4. Thực hiện và hướng dẫn công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 5 năm và hàng năm.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (6 tháng, hàng năm, giữa kỳ, kết thúc chương trình) theo quy định tại Điều 13 Quyết định này.

Điều 20. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Tham mưu cho Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của tỉnh, UBND tỉnh trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 5 năm và hàng năm.

2. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 5 năm và hàng năm về nội dung, mục tiêu và nhiệm vụ của chương trình.

3. Trực tiếp triển khai các dự án, nội dung hoạt động được phân công. Hướng dẫn nghiệp vụ triển khai thực hiện dự án, nội dung, hoạt động theo chức năng quản lý Nhà nước ngành, lĩnh vực.

4. Thực hiện và hướng dẫn công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 5 năm và hàng năm.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (6 tháng, hàng năm, giữa kỳ, kết thúc chương trình) theo quy định tại Điều 13 Quyết định này.

Điều 21. Các cơ quan chủ trì dự án thành phần thuộc chương trình MTQG.

1. Tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện dự án thành phần thuộc chương trình MTQG gửi cơ quan chủ trì chương trình để tổng hợp vào kế hoạch chung.

2. Phối hợp với cơ quan chủ trì chương trình lập kế hoạch, thực hiện và hướng dẫn công tác kiểm tra, theo dõi, giám sát thực hiện chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong theo dõi, kiểm tra, giám sát đánh giá định kỳ và đột xuất việc thực hiện dự án thành phần trên địa bàn tỉnh.

3. Trực tiếp triển khai các dự án, nội dung hoạt động được phân công. Hướng dẫn nghiệp vụ triển khai thực hiện dự án, nội dung, hoạt động theo chức năng quản lý nhà nước ngành, lĩnh vực.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (06 tháng, hàng năm, giữa kỳ, kết thúc chương trình) theo quy định tại Điều 13 Quyết định này.

Điều 22. Các sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan thường trực chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần và các địa phương trong xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh; chủ trì hướng dẫn thực hiện các nội dung thành phần có liên quan thuộc chương trình MTQG theo chức năng, nhiệm vụ.

Điều 23. Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới tỉnh

Giúp Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

Điều 24. UBND cấp huyện

1. Chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn theo mục tiêu, nhiệm vụ quy định của từng chương trình.

2. Triển khai xây dựng kế hoạch, tổng hợp kế hoạch thực hiện chương trình MTQG trên địa bàn; đồng thời bố trí kinh phí đối ứng từ nguồn ngân sách địa phương theo tỷ lệ quy định để thực hiện chương trình MTQG.

3. Chịu trách nhiệm quản lý, hướng dẫn sử dụng kinh phí được giao theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ từng chương trình và các quy định về quản lý ngân sách và tài chính.

4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ (6 tháng, hằng năm, giữa kỳ, kết thúc chương trình) cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, cơ quan chủ trì chương trình, chủ trì dự án thành phần theo quy định.

Điều 25. UBND cấp xã

1. Tổ chức xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện chương trình MTQG trên địa bàn theo đúng quy định.

2. Tuyên truyền, vận động sự tham gia cộng đồng dân cư trong quá trình lập và tổ chức thực hiện kế hoạch; đồng thời phát huy vai trò giám sát của cộng đồng đối với Kế hoạch thực hiện từng chương trình.

3. Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn được phân bổ. Tổ chức quản lý, bảo vệ và sử dụng có hiệu quả công trình trên địa bàn thuộc Chương trình MTQG sau khi hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (6 tháng, hằng năm, giữa kỳ, kết thúc chương trình) cho cấp có thẩm quyền theo quy định.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quy định này.

Điều 27: Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có vướng mắc, đề nghị các đơn vị gửi ý kiến về Cơ quan chủ trì chương trình, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của tỉnh và UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Nghị